

Cảm nhận về hình tượng người lính trong bài *Đồng chí*

Những bài văn hay tuyển chọn trình bày cảm nhận của em về hình tượng người lính cụ Hồ trong bài thơ *Đồng chí* của Chính Hữu.

Đề bài: Cảm nhận của em về hình tượng người lính trong bài thơ *Đồng chí* của tác giả Chính Hữu.

Dàn ý chi tiết tham khảo

I. Mở bài: Cảm nhận chung về hình tượng người lính trong bài thơ *Đồng chí*

- *Đồng chí* là sáng tác của nhà thơ Chính Hữu viết vào năm 1948, thời kì đầu của cuộc kháng chiến chống Pháp.

- Chân dung người lính hiện lên chân thực, giản dị với tình đồng chí cao đẹp.

II. Thân bài:

*** Hình tượng người lính thể hiện ở 2 nội dung:**

- *Nội dung hình tượng:* (Hình ảnh người lính hiện lên một cách chân thực, cảm động):

+ Họ là người nông dân áo vải, từ những vùng quê nghèo khó “nước mặn đồng chua”, “đất cày lên sỏi đá”... vào cuộc chiến đấu gian khổ.

+ Chấp nhận cuộc sống quân ngũ đầy thiếu thốn: “áo rách vai”, “quần có vài mảnh vá”, “chân không giày”; gian khổ: “cười buốt giá” “sốt run người”...

- *Nội dung tình cảm:* (Hình ảnh người lính với vẻ đẹp tình cảm, tâm hồn):

+ Lí tưởng chung đã khiến họ từ mọi phương trời xa lạ tập hợp lại trong hàng ngũ quân đội cách mạng và trở nên thân quen gắn bó: “Súng bên súng đầu sát bên đầu”

+ Mục đích: Tất cả vì tổ quốc mà hi sinh... Họ gửi lại quê hương tất cả: “Gian nhà không mặc kệ gió lung lay”.

+ Tình đồng chí:

- Được nảy sinh từ nhiều điểm chung: (Cảnh ngộ, lí tưởng, nhiệm vụ...) để rồi thành mối tình tri kỉ: Đêm rét chung chăn thành đôi tri kỉ. Tình cảm ấy phát triển thành tình đồng chí.
- Tình đồng chí giúp người lính vượt lên mọi khó khăn gian khổ:

Cảm nhận về hình tượng người lính trong bài **Đồng chí**

+ Giúp họ chia sẻ, cảm thông sâu xa những tâm tư, nỗi lòng của nhau: “Ruộng nương anh gửi bạn thân cày”... “Giếng nước gốc đa nhớ người ra lính”.

+ Giúp họ vượt qua những gian lao thiếu thốn của cuộc kháng chiến: “Áo anh rách vai”... chân không giày. Cùng chịu đựng những cơn “Sốt run người vàng trán ướt mồ hôi”.

+ Tình cảm gắn bó thâm lặng mà cảm động của người lính: “Thương nhau tay nắm lấy bàn tay”.

+ Sức mạnh của tình đồng chí đã giúp người lính chủ động trong tư thế chờ giặc tới: “Đứng cạnh bên nhau chờ giặc tới”

** Về đẹp tâm hồn của những người chiến sĩ:*

- Lãng mạn và lạc quan: “miệng cười buốt giá”; hình ảnh “đầu súng trăng treo” gợi nhiều liên tưởng phong phú.

III. Kết bài:

Khái quát nâng cao:

- Về đẹp của người lính trong bài thơ tiêu biểu cho vẻ đẹp của anh bộ đội cụ Hồ trong kháng chiến chống Pháp.

- Hình tượng người lính được thể hiện qua các chi tiết, hình ảnh, ngôn ngữ giản dị, chân thực cô đọng mà giàu sức biểu cảm, hướng về khai thác đời sống nội tâm.

Một số bài văn nêu cảm nhận về người lính cụ Hồ trong bài **Đồng Chí đạt điểm cao**

Bài số 1:

Hình ảnh người lính trong kháng chiến luôn là một đề tài bất tận của thơ ca kháng chiến. Ở mỗi một thời kì, họ lại hiện lên với những vẻ đẹp khác nhau, có lúc thì sôi nổi, trẻ trung, khi thì hào hoa, lãng mạn. Đến với Chính Hữu, chúng ta bắt gặp hình ảnh của người lính nông dân chân chất và mộc mạc trong kháng chiến chống Pháp. Hình ảnh đây được thể hiện hết sức sâu sắc và cảm động trong bài thơ “**Đồng chí**” sáng tác năm 1948.

“Quê hương anh nước mặn đồng chua

Làng tôi nghèo đất cày lên sỏi đá”.

Cảm nhận về hình tượng người lính trong bài **Đồng chí**

Hình tượng người lính hiện lên trong bài thơ hết sức chân thật, thật đến nỗi chúng ta cảm nhận như vừa thấy bóng dáng của ai đó bước thẳng vào trong những trang thơ. Thành ngữ “nước mặn đồng chua” và “đất cày lên sỏi đá” ám chỉ những vùng đất khô cằn, bị nhiễm phèn, nhiễm mặn quanh năm, rất khó canh tác. Đây đều là những vùng quê chiêm trũng và nghèo đói quanh năm. Những người lính trong chiến trường cũng chính là người con của mảnh đất quê hương đây, họ đều là những người nông dân cần cù, lam lũ, chân lấm tay bùn, vậy nên cách mà họ thổ lộ tâm sự, nói chuyện với nhau đều hết sức dân dã và mộc mạc đúng như cái chất của người nông dân. Những tưởng hai con người ở hai vùng quê nghèo đói đây sẽ chẳng bao giờ gặp được nhau, ấy vậy mà chiến tranh nổ ra, những người lính phải từ giã vùng quê của mình để lên đường bảo vệ quê hương, đất nước. Họ cùng chung mục đích, lí tưởng chiến đấu, chính những điều đó đã mang họ lại nơi đây, họ trở thành những người bạn, người đồng đội, đồng chí cùng nhau chia sẻ ngọt bùi và gian khổ.

“Súng bên súng đầu sát bên đầu

Đêm rét chung chăn thành đôi tri kỉ

Đồng chí!”.

Hình ảnh người lính còn hiện lên với những vẻ đẹp của đời sống tâm hồn, tình cảm, là sự thấu hiểu những tâm tư, nỗi lòng của nhau, cùng chia sẻ những gian lao, thiếu thốn. Các anh đều là những người lính tạm gác tình riêng, để nghe theo tiếng gọi thiêng liêng của tổ quốc, dũng cảm ra đi vì nghĩa lớn để lại sau lưng mảnh trời quê hương với biết bao nhiêu trăn trở.

“Gian nhà không mặc kệ gió lung lay

Giếng nước gốc đa nhớ người ra lính”.

Hình ảnh “gian nhà không” là hình ảnh khá lảng đong trong tâm trí những người chiến sĩ ấy và cũng hết sức ám ảnh trong tâm trí người đọc. Đây là cái nghèo xơ xác của những vùng quê hay cũng chính là nỗi trông trái trong lòng của những người ở lại. “Giếng nước, gốc đa” vốn là những vật vô tri, vô giác nay đã được nhân hóa lên để thể hiện nỗi nhớ thương da diết của quê hương yêu dấu với những người lính đã rời đi và rất khó để hẹn ngày trở lại. Ngoài ra giếng nước, gốc đa còn dùng để ám chỉ những người ở lại, những người vợ chờ chồng, mẹ chờ con luôn nhớ thương, mong ngóng tới ngày người lính trở về. Tại sao người lính đang ở trong chiến trường mà lại thấu hiểu hết những tâm sự của quê hương, gia đình, ấy là bởi vì chính người lính cũng đang nhớ về họ da diết, một nỗi nhớ hai chiều, nhớ về quê hương chính là cách để họ vượt qua khó khăn. Đây chính là vẻ đẹp tâm hồn, những tình cảm chất chứa trong những người chiến sĩ ấy.

Cảm nhận về hình tượng người lính trong bài **Đồng chí**

Chiến tranh diễn ra ác liệt, những người lính không chỉ phải đối mặt với mưa bom bão đạn của kẻ thù, ở đây Chính Hữu đưa chúng ta đến với cuộc sống thường ngày của những người lính với những gian khổ, bệnh tật hành hạ, thiếu thốn tất cả những vật dụng hằng ngày quần áo, thuốc men, giày dép. Nhưng ở họ vẫn toát lên tinh thần lạc quan, mỉm cười để cùng nhau vượt qua thử thách, khó khăn trùng điệp.

“Áo anh rách vai

Quần tôi có vài mảnh vá

Miệng cười buốt giá

Chân không giày

Thương nhau tay nắm lấy bàn tay”.

Cái nắm tay ấy không chỉ là cái nắm tay đơn thuần mà nắm tay để truyền cho nhau hơi ấm của tình thương, truyền cho nhau sức mạnh của ý chí để động viên nhau, cùng nhau vượt qua khó khăn, thiếu thốn. Ở đây chúng ta bắt gặp hình ảnh về người lính xiết bao cảm động và ám áp, đây là sức mạnh của tình thương, của sự sẻ chia những nhọc nhằn, gian lao, thiếu thốn, hành động nắm tay nhau ấy không khác gì việc “đưa than sưởi ấm trong ngày tuyết rơi”, có thể nó không đủ sưởi ấm cơ thể họ, nhưng cũng đủ để sưởi ấm trái tim họ.

Hình ảnh người lính còn hiện lên với vẻ đẹp của tinh thần đoàn kết, thương yêu, kề vai sát cánh bên nhau cùng nhau chiến đấu chống lại quân thù. Giữa không gian âm u của rừng hoang, sương muối ấy vẫn sáng lên bức tượng đài bất diệt về người lính đứng cạnh bên nhau trong tư thế chủ động tấn công “chờ giặc tới”, một sự kết hợp hài hòa giữa hình tượng súng và trăng. Súng tượng trưng cho hiện thực cho cuộc chiến tranh khốc liệt và gian khổ, trăng tượng trưng cho hòa bình, cho khát vọng về một ngày mai đất nước thanh bình. “Đầu súng trăng treo” còn tượng trưng cho sự giao hòa về tâm hồn của người lính giữa chiến sĩ và thi sĩ, giữa hiện tại và mộng mơ. Tâm hồn người lính vẫn rất đẹp, luôn yêu đời, tin tưởng về một ngày mai hòa bình.

Bài thơ “**Đồng chí**” đã xây dựng một bức tượng đài bất diệt về hình ảnh người lính trong kháng chiến chống Pháp. Hình ảnh đó đẹp và sống động tới nỗi dù cho hôm nay và mai sau mỗi khi nhắc đến hình tượng người lính trong kháng chiến thì bức tượng đài đó vẫn luôn hiện về trong tâm trí người đọc.

Bài số 2:

Cảm nhận về hình tượng người lính trong bài **Đồng chí**

Hình ảnh anh bộ đội cụ Hồ đã trở thành một đề tài được nhiều người lựa chọn để đưa vào thơ ca của mình, nhưng đối với “Đồng chí” của Chính Hữu đó là hình ảnh của người lính giống như bức tượng đài về tình đồng chí, đồng đội cùng chung cảnh ngộ, chung lý tưởng cách mạng.

Các anh là những người nông dân chất phác, vì đất nước còn nghèo, còn khó khăn nhưng trên đó là cảnh đất nước bị xâm chiếm, các anh đành bỏ lại tất cả “ruộng nương, gian nhà” những tài sản lớn nhất của cuộc đời mình để xung phong lên đường nhập ngũ, bảo vệ quê hương, đất nước.

“Quê hương anh nước mặn đồng chua

Làng tôi nghèo đất cày lên sỏi đá”

Khi những người nông dân mặc áo lính chiến đấu “Súng bên súng, đầu sát bên đầu” là các anh đã cùng chung một lý tưởng, chung một chiến hào, họ sát cánh bên nhau, trở nên gần gũi với nhau.

Khi mà chúng ta thiếu thốn về tất cả mọi mặt và phải đối diện với thời tiết khắc nghiệt phải “Đêm rét chung chăn thành đôi tri kỷ” để các anh ngày càng gần nhau hơn nữa, đến cái chăn cũng khó đủ để đắp, các anh “chung bát, chung đũa, chung chăn, chung lý tưởng”, “thương nhau chia củ sắn, củ khoai, chăn sui đắp cùng”. Chính những lúc thiếu thốn, khó khăn này làm nảy sinh ra biết bao nhiêu tình cảm, khi tấm chăn đắp lại là lúc tâm tình mở ra, họ kể cho nhau rất nhiều về đời sống, tình yêu, gia đình, làm họ ngày càng hiểu nhau hơn và dần dần tình cảm ấy trở thành “đôi tri kỉ”. Khi hai từ “đồng chí” được cất lên là biết bao nhiêu tình cảm trong họ trỗi dậy, đó là tiếng gọi tha thiết cất lên từ trái tim của những người có cùng chí hướng đánh giặc cứu nước.

Chính Hữu đã từng tâm sự rằng: “Những ngày đầu kháng chiến, từ “đồng chí” mang ý nghĩa thiêng liêng và máu thịt vô cùng, nói về tình cảm của các anh bộ đội. Cuộc sống của người này trở nên cần thiết đối với người kia. Họ bảo vệ nhau trước mũi súng kẻ thù, cùng đi qua cái chết, cùng thực hiện lý tưởng cách mạng. Đó là ý nghĩa sâu sắc về tình đồng chí.”

“Ruộng nương anh gửi bạn thân cày

Gian nhà không mặc kệ gió lung lay

Giếng nước gốc đa nhớ người ra lính.

Anh với tôi biết từng cơn ớn lạnh,

Sốt run người, vùing trán ướt mồ hôi.”

Cảm nhận về hình tượng người lính trong bài **Đồng chí**

Hình ảnh “ruộng nương, gian nhà” là những hình ảnh quen thuộc trên mọi làng quê Việt Nam, đó là tài sản lớn nhất của cuộc đời họ, nhưng rồi họ đành bỏ lại tất cả để lên đường chiến đấu, vượt lên trên hết đó là tình yêu quê hương, đất nước, sẵn sàng hy sinh vì cuộc kháng chiến của dân tộc.

Nhưng họ đâu chỉ có chia sẻ cho nhau những tâm tư, tình cảm trong cuộc sống mà họ còn chia sẻ và động viên nhau trong những thiếu thốn, gian khổ của cuộc chiến tranh:

“Anh với tôi biết từng cơn ớn lạnh,

Sốt run người, vừng trán ướt mồ hôi.

Áo anh rách vai

Quần tôi có vài mảnh vá

Miệng cười buốt giá

Chân không giày

Thương nhau tay nắm lấy bàn tay!”

Bệnh sốt rét là căn bệnh nguy hiểm và phổ biến trong bộ đội ta lúc bấy giờ, nhưng bộ đội lại thiếu thốn về cả mặt thuốc men, chính vì thế mà các anh phải đấu tranh, chống chọi lại, có người còn “tóc không mọc” được vì căn bệnh đó tàn phá, nhưng khi đó đã có tôi và anh, chỉ cần chúng ta có nhau vì chung ta chiến đấu vì lòng yêu nước, vì lý tưởng cách mạng. Qua đó để chúng ta thấy được tình yêu thương mà họ dành cho nhau thật đáng quý.

“Thương nhau tay nắm lấy bàn tay!”

Bàn tay ấy truyền hơi ấm cho nhau, cùng nhau vượt qua bệnh tật, vượt qua thời tiết khắc nghiệt, tiếp thêm sức mạnh cho nhau. Nhà thơ từng bộc bạch rằng: “tất cả những gian khổ của người lính trong giai đoạn này thật khó để kể hết nhưng chúng tôi đã vượt qua nhờ sự gắn bó tiếp sức giữa các đồng đội trong quân ngũ, cho tới hôm nay, mỗi khi nghĩ đến tình đồng đội năm xưa, lòng tôi vẫn còn cảm xúc bồi hồi”.

Diễn hình là hình ảnh “đầu súng trăng treo”. “*Đầu súng trăng treo*” là biểu tượng cao đẹp nhất của tình đồng chí. Với 3 câu thơ đó khi đọc lên ta thấy được bức tượng đài sừng sững về tình đồng chí đã được dựng lên trên cái nền của thiên nhiên khắc nghiệt “đêm nay rừng hoang sương muối”, giữa một buổi đêm khuya với một không gian rộng lớn, bát ngát của núi rừng Việt Bắc, rừng hoang sương muối phủ trắng trời, thời tiết, địa lý khắc nghiệt đó như là thử thách cho tình đồng đội của người lính. Khi Chính Hữu dựng nên cái nền như thế để tác giả tạo nên sự đối lập giữa thiên nhiên rừng núi với bức chân dung của

Cảm nhận về hình tượng người lính trong bài **Đồng chí**

người, tác giả sử dụng không gian địa lý đó để làm nền tô đậm thêm bức chân dung đầy trong tư thế họ đứng cạnh nhau chờ giặc.

Nhà thơ từng chia sẻ: “Trong chiến dịch nhiều đêm có trăng, đi phục kích giặc trong đêm trước mắt tôi chỉ có 3 nhân vật: “khẩu súng, vầng trăng và người bạn chiến đấu”, ba hình ảnh ấy quyện vào nhau tạo thành hình ảnh “đầu súng trăng treo” ngoài hình ảnh thì 4 chữ này còn có nhịp điệu như nhịp tắc của một cái gì lơ lửng, chông chênh trong sự bất ngát, suốt đêm vầng trăng ở bầu trời cao và xuống thấp dần, có lúc lại treo lơ lửng đầu mũi súng”.

Với động từ “chờ” nghĩa là sẵn sàng, chủ động, hiên ngang chờ giặc, trong thời tiết khắc nghiệt họ vẫn bình thản, lãng mạn bên cuộc chiến này, có lẽ chỉ có những người lính mới có vẻ đẹp tâm hồn như thế, tâm hồn này đã được tôi luyện, đã dạn dày kinh nghiệm nơi chiến trường rồi thì mới có được cái tâm thế như thế được. Gian khổ là thế, khó khăn là thế, bom đạn của kẻ thù là thế, mà có thể khiến cho những người lính của chúng ta mất đi cái vẻ đẹp ấy, luôn chan chứa về tình đồng đội, về niềm tin rằng ngày mai cuộc chiến của chúng ta sẽ giành thắng lợi.

Nếu như khổ đầu của bài thơ là tình đồng chí, khổ thứ hai là “thương nhau tay nắm lấy bàn tay”, thì khổ 3 là hình ảnh “đầu súng trăng treo” là điểm nhấn của khổ 3 và điểm sáng của cả bài, nó thổi bùng lên hình ảnh tươi đẹp về tình đồng chí.

Hình ảnh “đầu súng trăng treo” có hai ý nghĩa. Tả thực: đó là hình ảnh của những người lính hằng đêm vẫn thay phiên nhau canh gác, khi đó họ phải đứng trên một chòi cao để quan sát được xa và rõ nhất, khi đó thì các người lính chĩa ngọn súng của mình lên bầu trời, khi mà trăng sao sáng trong như vậy, khi ta nhìn từ dưới lên trên thì ta nhìn thấy ngọn súng của những người lính, chạm vào ánh trăng, trăng như sà xuống đậu trên đầu của ngọn súng, vì thế trăng chính là một người bạn, treo trên đầu ngọn súng.

Còn ý nghĩa thứ là ta hãy liên tưởng thử xem, nếu hình ảnh “đầu súng” vốn tượng trưng cho chiến tranh, còn “trăng” tượng trưng cho hòa bình, tác giả đặt hòa bình với chiến tranh, hiện thực với lãng mạn để ta thấy được Chính Hữu có điểm nhìn đầy lãng mạn, đầy tin yêu. Những người lính vừa mang tâm thế của thi sĩ vừa mang tâm thế của chiến sĩ. Một hình ảnh vô cùng đẹp đẽ, lãng mạn của người lính.

Người lính cụ Hồ hiện lên qua những vần thơ của Chính Hữu thật đẹp đẽ, thật lãng mạn, ta như được người nhìn thấy họ chiến đấu, thấy họ phải chịu biết bao nhiêu nỗi đau về thể xác và tinh thần nhưng vượt lên trên đó là tình yêu thương, đùm bọc, chia sẻ với nhau.

» Tham khảo thêm:

Cảm nhận về hình tượng người lính trong bài *Đồng chí*

- *Phân tích hình ảnh người lính trong bài *Đồng chí* (Chính Hữu)*